

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP
ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15 tháng 11 năm 2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 17/5/2012 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng tỉnh Cà Mau đến năm 2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 17/5/2012 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng tỉnh Cà Mau đến năm 2015, định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 422/STNMT-CCBVMT ngày 15 tháng 4 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Điều 2. Trên cơ sở Kế hoạch được ban hành, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND huyện, thành phố Cà Mau, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung của Kế hoạch này, có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể, nhằm thực hiện đạt kết quả các mục tiêu Nghị quyết số 35/NQ-CP đã đề ra.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở: Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng; Y tế; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ; Giao thông Vận tải; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng ban Quản lý khu kinh tế; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình; Chủ tịch UBND huyện, thành phố Cà Mau; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (Luận);
- Công TTĐT tỉnh Cà Mau;
- TT. Công báo;
- CV: NĐ (Ng);
- Lưu: VT, L41/5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



*** Lê Dũng**

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

(Kèm theo Quyết định số: 806 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; đồng thời, thực hiện Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 17 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng tỉnh Cà Mau đến năm 2015, định hướng đến năm 2020, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Giải quyết một số vấn đề cấp bách về bảo vệ môi trường ở các khu sản xuất tập trung, khu công nghiệp, khu đô thị; các tuyến sông, rạch đi qua khu đô thị, khu dân cư. Cải thiện tình hình môi trường ở nông thôn, quan tâm đúng mức vấn đề xử lý các loại chất thải: Sinh hoạt, nông nghiệp, y tế, xây dựng, giao thông, làng nghề...

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ môi trường. Nâng cao trách nhiệm quản lý môi trường trong công tác quản lý hành chính của các cấp chính quyền.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong cộng đồng về bảo vệ môi trường:

- Phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh để tạo sự đồng thuận và thực hiện công tác bảo vệ môi trường.

- Phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường từ thực tế địa phương để đảm bảo mục tiêu của Kế hoạch được thực hiện tốt; công tác tuyên truyền cần tập trung vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu tiểu thủ công nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, làng nghề, các chủ phương tiện vận tải, chủ đầu tư công trình xây dựng, chủ phương tiện vận chuyên vật liệu xây dựng.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành tốt các quy định về bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh chế tài xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, qua đó nâng cao ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường; đặc biệt, đối với các đối tượng gây ô nhiễm lớn, kéo dài.

2. Công tác quản lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu tiểu thủ công nghiệp, xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ... vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường.

- Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp phải hoàn thành công trình xử lý nước thải tập trung theo quy định trước khi tiếp nhận các dự án vào đầu tư xây dựng, đảm bảo xử lý toàn bộ lượng nước thải phát sinh đạt quy chuẩn kỹ thuật theo quy định hiện hành.

- Đối với các quy hoạch, kế hoạch và dự án phát triển phải tiến hành đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định; đồng thời, nâng cao chất lượng hoạt động thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án.

- Tăng cường kiểm tra việc thi công công trình xử lý chất thải, biện pháp bảo vệ môi trường sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt, đảm bảo các dự án phải được xác nhận hoàn thành công trình xử lý chất thải và biện pháp bảo vệ môi trường trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng phân hóa học, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất nông sản; nguồn thải của các phương tiện giao thông thủy, bộ tại các khu đô thị, công trình công cộng, cơ sở kinh doanh, sản xuất vật liệu xây dựng và phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng.

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện xử lý hành vi buôn bán, vận chuyển và tiêu thụ trái phép các loài động vật, thực vật nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ công tác bảo vệ môi trường; tập trung nghiên cứu và chuyển giao công nghệ xử lý chất thải, sản xuất sạch, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, các mô hình phát triển xanh nhằm góp phần bảo vệ môi trường.

- Đưa nội dung bảo vệ môi trường vào hệ thống giáo dục.

- Tăng thời lượng, nội dung các chương trình về bảo vệ môi trường trên sóng phát thanh, truyền hình và xây dựng chuyên mục về môi trường nhằm cung cấp các thông tin về môi trường đến với mọi người.

- Nâng cao năng lực cán bộ quản lý môi trường từ tỉnh đến cơ sở; thường xuyên kiểm tra để xử lý mọi vi phạm về bảo vệ môi trường.

- Quan tâm đến bố trí quỹ đất và đầu tư xây dựng các công trình xử lý chất thải rắn, nước thải, hạ tầng kỹ thuật về môi trường.

- Đẩy mạnh hoạt động của Ban Chỉ đạo xử lý ô nhiễm môi trường và Tổ kiểm tra liên ngành về bảo vệ môi trường theo Quyết định số 1704/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan khẩn trương xây dựng các trạm quan trắc về môi trường nước mặt, không khí ở một số khu vực trọng điểm.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp cụ thể với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác bảo vệ môi trường nông thôn, các làng nghề; xây dựng kế hoạch kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh có thải lượng lớn, mức độ ô nhiễm cao và kéo dài.

2. Sở Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, các sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND huyện, thành phố Cà Mau rà soát, lập quy hoạch các cụm công nghiệp, khu tiểu thủ công nghiệp, khu công nghiệp có mùi để di dời toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm lớn về mùi hôi, tiếng ồn, khí thải độc hại ra xa khu dân cư; xây dựng và ban hành quy định cụ thể về bảo vệ môi trường các công trình xây dựng; xây dựng cơ chế bồi thường thiệt hại do ô nhiễm môi trường trong hoạt động xây dựng.

3. Sở Y tế:

Khẩn trương chỉ đạo việc xây dựng hệ thống xử lý nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại tại các bệnh viện, trung tâm, cơ sở y tế; thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra công tác thu gom, phân loại và xử lý chất thải theo quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thẩm định xây dựng các đề án, dự án, quy hoạch, các chương trình bảo vệ môi trường; xây dựng cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ công tác bảo vệ môi trường...

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Xây dựng chương trình bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới, tăng cường công tác bảo vệ môi trường các khu chăn nuôi tập trung, các làng nghề, nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch làng nghề phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ:

Xây dựng quỹ hỗ trợ khoa học và công nghệ để hỗ trợ các doanh nghiệp nhằm áp dụng các công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ xử lý chất thải, tiết kiệm năng lượng, các mô hình phát triển kinh tế xanh; rà soát bổ sung danh mục công nghệ cấm chuyển giao nhằm ngăn chặn việc chuyển giao các công nghệ, phương tiện, thiết bị cũ, gây ô nhiễm môi trường.

7. Sở Giao thông Vận tải:

Thường xuyên kiểm tra các phương tiện tham gia giao thông thực hiện giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Nghiên cứu đưa nội dung về bảo vệ môi trường thích hợp vào giảng dạy để giáo dục và tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức về bảo vệ môi trường cho học sinh ở các cấp học.

9. Sở Thông tin Truyền thông:

Tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý.

10. Ban Quản lý Khu kinh tế:

Tiếp tục phối hợp với các chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật của các khu công nghiệp, xúc tiến hoàn thiện việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, công trình xử lý nước thải, chất thải tập trung ở các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế; triển khai các quy định về bảo vệ môi trường, thường xuyên kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở nằm trong khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:

Phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền trên đài phát thanh, truyền hình về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Tăng thời lượng, nội dung các chương trình về bảo vệ môi trường, xây dựng chuyên mục về môi trường.

12. UBND huyện và thành phố Cà Mau:

- Chấn chỉnh và sắp xếp các cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tăng cường chỉ đạo các bộ phận chuyên môn kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở.

- UBND thành phố Cà Mau đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải đô thị tập trung tại thành phố Cà Mau và xây dựng Đề án di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi khu dân cư, khu đô thị.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Dũng